**HÌNH HỌC: CHƯƠNG TỨ GIÁC**

Nêu định nghĩa (vẽ hình minh họa ), tính chất, dấu hiệu nhận biết hình bình hành, hình chữ nhật hình thoi, hình vuông.

**Bài 1**: Cho tam giác ABC vuông tại B, M là trung điểm của cạnh AC. Từ M kẻ MD vuông góc với AB (D thuộc AB) và ME vuông góc với BC (E thuộc BC)

 a) Chứng minh: tứ giác BDME là hình chữ nhật

 b) Gọi K là điểm đối xứng với D qua M; N là điểm đối xứng với E qua M. Chứng minh: tứ giác DNKE là hình thoi.

**Bài 2**: Cho ΔABC vu«ng t¹i A, ®­êng cao AG. Gäi P, M lµ ch©n c¸c ®­êng vu«ng gãc h¹ tõ G ®Õn AB, AC.

a. Chøng minh tø gi¸c APGM lµ h×nh ch÷ nhËt.

b. Gäi K ®èi xøng víi G qua P, I ®èi xøng víi G qua M. Chøng minh K, A, I thẳng hàng.